UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2553 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 30 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh khai thác nguồn nước dưới đất tại công trình giếng khoan G1, G2

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 15/4/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 444/BC-STNMT ngày 01/10/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh theo Giấy phép số 2333/GP-UBND ngày 06/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình giếng khoan khai thác nước dưới đất G1, G2 của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh có Nhà máy nước sạch An Sinh tại xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cung cấp nước đầu vào cho Nhà máy nước sạch An Sinh tại xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để xử lý nước sạch cấp cho sinh hoạt của nhân dân các xã: Lạc Đạo, Lạc Hồng, Minh Hải, Việt Hưng thuộc huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên với lưu lượng 2.850 m^3/ngày đêm; cấp cho các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trong phân vùng được cấp với lưu lượng là 140 m^3/ngày đêm.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp cho các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trong phân vùng được cấp với lưu lượng là 140 m^3/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng:

G = 3.000 đồng/m^3 (theo mã nhóm tài nguyên V202 của Bảng giá tính thuế tài nguyên ban hành theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 15/4/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).

5. Tổng số tiền phải nộp: 16.556.400 *(Mười sáu triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm đồng)*.

6. Phương án nộp tiền: Nộp hằng năm, trong đó được phân ra từng năm nộp như sau:

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên: 5.518.800 đồng.

- Số tiền phải nộp năm tiếp theo: 5.518.800 đồng.

- Số tiền phải nộp năm cuối cùng: 5.518.800 đồng.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Hưng Yên ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước gửi đến Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh theo quy định; xử lý việc chậm nộp (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên. Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh gửi 01 bản sao giấy chứng nhận có chứng thực cho Sở Tài nguyên và Môi trường th eo quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Nghị định 82/2017/NĐ-CP. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hưng Yên; Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư phát triển An Sinh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; KT1[LT].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thế Cử

Ủy ban nhân dân Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 30/10/2020 15:28:47